

Số: 10/2020/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 09 tháng 11 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH  
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 ngày 11 tháng 2019;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ, về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;  
Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;  
Xét Tờ trình số 4217/TTr-UBND ngày 14/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Nghị quyết này hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn cơ sở (viết tắt là TCCS) và quy chuẩn kỹ thuật địa phương (viết tắt là QCĐP), bao gồm lập kế hoạch, rà soát, xây dựng, thẩm định TCCS và QCĐP.
2. Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

**Điều 2. Định mức chi xây dựng TCCS, QCĐP**

1. Chi công lao động thuê ngoài đối với cán bộ, chuyên gia trực tiếp xây dựng dự thảo TCCS, QCĐP (nếu có): Mức chi là 20.000.000 đồng/01 dự thảo đối

với TCCS, QCĐP không cần phải khảo sát, khảo nghiệm; mức chi 45.000.000 đồng/01 dự thảo đối với TCCS, QCĐP cần phải khảo sát, khảo nghiệm.

2. Chi lập dự án TCCS, QCĐP trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, mức chi 1.500.000 đồng/01 dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chi xây dựng thuyết minh dự thảo TCCS, QCĐP, tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo TCCS, QCĐP: Áp dụng định mức chi theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Liên Bộ Tài chính, Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây viết là Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN).

4. Chi cho công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật; xây dựng báo cáo phân tích kết quả điều tra, khảo sát, khảo nghiệm, thử nghiệm phục vụ cho việc xây dựng TCCS, QCĐP: Áp dụng định mức chi theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN.

5. Chi thuê chuyên gia trong nước: Áp dụng định mức chi quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước. Tổng dự toán kinh phí thuê chuyên gia trong nước không vượt quá 30% tổng dự toán kinh phí của dự án xây dựng TCCS, QCĐP.

6. Chi thuê chuyên gia nước ngoài: Trong trường hợp phát sinh nhu cầu thuê chuyên gia nước ngoài, đơn vị căn cứ nội dung yêu cầu công việc thuê chuyên gia thực hiện thương thảo mức tiền thuê chuyên gia, thuyết minh rõ kết quả của việc thuê chuyên gia, tiêu chí đánh giá kết quả thuê chuyên gia. Tổng dự toán kinh phí thuê chuyên gia nước ngoài không vượt quá 50% tổng dự toán kinh phí của dự án xây dựng TCCS, QCĐP.

7. Chi lấy ý kiến nhận xét của thành viên Ban kỹ thuật TCCS, Ban biên soạn hoặc tổ biên soạn xây dựng TCCS, của các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo TCCS, QCĐP: Mức chi là 500.000 đồng cho một thành viên đối với mỗi dự thảo TCCS, QCĐP.

8. Chi mua vật tư, văn phòng phẩm, nguyên, nhiên vật liệu, tiêu chuẩn, quy trình, tài liệu kỹ thuật, bí quyết công nghệ phục vụ cho việc xây dựng dự thảo TCCS, QCĐP: Căn cứ khối lượng công việc, chế độ, định mức hiện hành (nếu có) và các báo giá liên quan.

9. Chi tổ chức các cuộc họp Ban kỹ thuật TCCS, Ban biên soạn hoặc tổ biên soạn xây dựng TCCS:

- Trưởng ban: 150.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên Ban kỹ thuật: 100.000 đồng/người/buổi.

10. Chi tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, tham gia góp ý cho dự thảo TCCS, QCĐP, mức chi như sau:

- Chủ trì cuộc họp: 600.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên tham dự: 100.000 đồng/người/buổi.

11. Chi dịch và hiệu đính tài liệu từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt và dịch tiếng Việt sang tiếng nước ngoài: Áp dụng định mức chi quy định tại Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

12. Chi cho hoạt động khảo sát, điều tra phục vụ công tác xây dựng dự thảo TCCS, QCĐP: Áp dụng định mức chi quy định tại Nghị quyết số 59/2018/NQ-HĐND ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

13. Chi mua mẫu, thử nghiệm, khảo nghiệm trong nước, ngoài nước về các nội dung của dự thảo TCCS, QCĐP: Tùy theo từng lĩnh vực cụ thể thực hiện theo yêu cầu thực tế phát sinh và báo giá tương ứng của nhà cung cấp.

14. Chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra hoặc thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm tra, Hội đồng thẩm định đối với dự thảo TCCS, QCĐP: Mức chi 500.000 đồng/01 báo cáo phản biện hoặc báo cáo thẩm tra hoặc báo cáo thẩm định.

15. Chi họp Hội đồng thẩm tra, thẩm định dự thảo TCCS, QCĐP, mức chi được quy định như sau:

- Chủ tịch Hội đồng: 1.000.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi.

16. Chi công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

17. Một số khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc xây dựng dự thảo TCCS, QCĐP: Thực hiện theo các văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tương ứng của Bộ Tài chính.

### **Điều 3. Một số quy định khác**

Khi các văn bản dẫn chiếu để áp dụng Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa IX, kỳ họp 17 thông qua ngày 05 tháng 11 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 11 năm 2020.

**Nơi nhận:**

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, KH-CN;
- TT.TU, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, KH-CN, KBNN,  
Cục Thống kê tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo Trà Vinh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**



**Kim Ngọc Thái**